**CHƯỚNG NẠN CỦA NGƯỜI TU HÀNH THƯỜNG GẶP**

1. Nội Khảo: - Có người trong lúc tu tập, bỗng khởi lên những tâm niệm tham lam, giận hờn, dục nhiễm, ganh ghét, khinh mạn, nghi ngờ, hoặc si mê dễ hôn trầm buồn ngủ. Những tâm niệm ấy đôi khi phát hiện rất mãnh liệt, gặp duyên sự nhỏ cũng dễ sanh cau có bực mình. Nhiều lúc trong giấc mơ, lại thấy các tướng thiện ác biến chuyển. Trong đây những tình tiết chi ly không thể tả hết được. Gặp cảnh này, hành giả phải ý thức đó là do công năng tu hành nên nghiệp tướng phát hiện. Ngay lúc ấy, nên giác ngộ các nghiệp tướng đều như huyễn, nêu cao chánh niệm, tự nhiên những tướng ấy sẽ lần lượt tiêu tan. Nếu không nhận thức rõ ràng, tất bị nó xoay chuyển làm cho thối đọa. Tiên đức bảo: "Chẳng sợ nghiệp khởi sớm, chỉ e giác ngộ chậm," chính là điểm này. Có người đang lúc dụng công, bỗng phát sanh tán loạn, mỏi nhọc khó cưỡng nỗi. Ngay khi ấy, nên đứng lên lễ Phật đi kinh hành, hoặc tạm xả lui ra ngoài đọc một vài trang sách, sửa năm ba cành hoa, chờ cho thanh tĩnh sẽ trở vào niệm Phật lại. Nếu không ý thức, cứ cưỡng ép cầu cho mau nhứt tâm, thì càng cố gắng lại càng loạn. Đây là sự uyển chuyển trong lúc dụng công, ví như thế giặc quá mạnh tợ nước tràn, người chủ soái phải tùy cơ, nên cố thủ chớ không nên ra đánh.

Có vị tu hành, khi niệm Phật bỗng thấy cô tịch như bản đàn độc điệu dễ sanh buồn chán, thì không ngại gì phụ thêm trì chú, quán tưởng, hoặc tụng kinh.

Nhân tiện, xin thuật ra đây một việc để cho các bạn đồng tu thêm phần nhận thức. Có một nữ Phật tử đến chỗ bút giả buồn khóc, thưa thật rằng: mỗi khi cô niệm Phật tụng kinh độ vài mươi phút là ngủ gục lúc nào không hay, có khi tiểu tiện ngay trước bàn Phật. Do đó cô sợ tội bỏ luôn không dám tụng niệm. Bút giả khuyên cô nên chuyên sám hối trong một thời gian. Quả nhiên ít lâu sau cô dứt hẳn nghiệp tướng ấy, lại nằm mơ thấy nhiều vỏ ốc, đập mỗi vỏ ốc ra thấy một hạt sen. Cô này nghiệp si nặng, vỏ ốc là hiện tướng của nghiệp si, đập vỏ ốc thấy hạt sen là phá si mê mà thành tựu nhân lành giác ngộ vãng sanh về cõi Phật.

Lại có một vị sa di trần thuật lại rằng: Cứ ít đêm chú nằm mơ, thấy ba bốn mươi người cầm dao gậy đến đánh chém. Chú thay đổi trì Đại Bi rồi Chuẩn Đề chân ngôn đều không thành tựu, vì mỗi lần tụng độ ít biến là nhức đầu cả ngày, uống thuốc cũng không khỏi. Biết mình nghiệp nặng, chú phát nguyện lạy Tam Thiên Phật để sám hối. Nhưng khi lên chùa lễ Phật thì thấy một người tướng mạo cao lớn hung dữ đến xô té không cho lạy. Do đó chú đến buồn khóc bảo: Có tội thì sám hối tu hành, nhưng sám hối tu hành không được, chẳng biết phải làm sao? Bút giả nghe xong suy nghĩ, biết vị này nghiệp sát nặng, mà chú Đại Bi cùng Chuẩn Đề có sức phá nghiệp khá mạnh, và tâm nguyện lạy Tam Thiên Phật là điều nguyện rộng lớn. Đây là lỗi ở chỗ chỉ biết cầu riêng phần mình mà không cầu cho các vong oan trái, và cách dụng công phá nghiệp không khéo uyển chuyển. Ví như người yếu bị bịnh phong nặng, đáng lẽ phải dùng các vị thuốc nhẹ như Phòng Phong, Kinh Giới lần lượt tiêu trừ, mà trái lại vì muốn cho mau lành, dùng đến các vị thuốc mạnh như Mã Tiền, Bã Đậu để khu phong, tất con bịnh bị hành hạ chịu không nổi. Do đó bút giả khuyên chú mỗi đêm nên thử lạy Tiểu Sám Hối theo Kinh Pháp Hoa, rồi quì tụng Vãng Sanh hăm mốt biến, đoạn niệm Phật độ năm trăm câu để cầu tiêu tội, và nguyện cho các mối tiền oan được mau siêu thoát. Cứ hành trì như thế trong một thời gian, nếu thấy yên ổn, có thể lần lượt tăng thêm. Chú sa di y theo lời, quả nhiên trạng thái ấy dứt tuyệt.

Trên đây là những nghiệp tướng khảo đảo bên trong, nếu không biết giác ngộ uyển chuyển phá trừ, tất sẽ thành ra chướng nạn.

**2. Ngoại Khảo**: - Đây là những chướng cảnh bên ngoài làm duyên khó khăn thối đọa cho hành giả. Chứng cảnh đó là sự nóng bức, ồn ào, uế tạp, hoặc chỗ quá rét lạnh hay nhiều trùng, kiến, muỗi mòng. Gặp cảnh này cũng nên uyển chuyển, đừng chấp theo hình thức, chỉ cầu được an tâm. Chẳng hạn như ở cảnh quá nóng bức, chẳng ngại gì mặc áo tràng mỏng lễ Phật, rồi ra ngồi chỗ mát mà trì niệm, đến khi xong lại trở vào bàn Phật phát nguyện hồi hướng. Hoặc gặp chỗ nhiều muỗi, có thể ngồi trong màn thưa mà niệm Phật. Như ở miền Bắc Trung Hoa vì thời tiết quá lạnh, các sư khi lên chánh điện tụng kinh, cũng phải mang giày vớ và đội mũ cẩn thận. Có hàng Phật tử vì nhà nghèo, làm lụng vất vả, đi sớm về khuya, hoặc nợ nần thiếu hụt, rách rưới đói lạnh, vợ yếu con đau, không có chỗ thờ cúng trang nghiêm. Trong hoàn cảnh ấy sự tu tập thật ra rất khó, phải có sự nhẫn nại cố gắng như bà lão ăn xin niệm Phật, mới có thể thành công. Hoặc có người vì nhiều chướng nghiệp, lúc không tu thì thôi, khi sắp vào bàn Phật lại nhức đầu, chóng mặt sanh đủ chứng bịnh, hay có khách viếng thăm và nhiều việc bất thường xảy đến. Gặp những cảnh như thế, phải cố gắng và khéo uyển chuyển tìm phương tu hành. Sự cố gắng uyển chuyển tùy trường hợp sai biệt mà ứng dụng không thể nói ra hết được. Nên nhớ gặp hoàn cảnh bất đắc dĩ, phải chú trọng phần tâm đừng câu nệ phần tướng mới có thể dung thông. Cõi Ta Bà ác trược vẫn nhiều khổ lụy, nếu không có sức cố gắng kham nhẫn, tất sự tu hành khó mong thành tựu.

**3. Nghịch Khảo:** - Trên đường đạo, nhiều khi hành giả bị nghịch cảnh làm cho trở ngại. Có người bị cha mẹ anh em hay vợ chồng con cái ngăn trở hoặc phá hoại không cho tu. Có vị thân mang cố tật đau yếu mãi không lành. Có kẻ bị oan gia luôn theo đuổi tìm cách mưu hại. Có người bị vu oan giá họa, khiến cho ngồi tù chịu tra khảo hoặc lưu đày. Có vị bị sự tranh đua ganh ghét, hoặc bêu rao nhiều tiếng xấu xa, làm cho khó an, khó nhẫn. Điều sau này lại thường xảy ra nhiều nhứt. Những cảnh ngộ như thế đều do sức nghiệp. Lời xưa từng nói: "Hữu bất ngu chi dự, hữu cầu toàn chi hủy." Câu trên hàm ý nghĩa: Có những tiếng khen, những vinh dự bất ngờ, không đáng khen mà được khen; và có những sự kiện thật ra không đáng khinh chê, lại diễn thành cảnh khinh hủy chê bai trọn vẹn. Để chứng minh điểm này, bút giả xin thuật một vài việc nhỏ:

Trước đây vào thời Pháp thuộc, có một vị hòa thượng được triều đình Huế ban cho bằng Tăng Cang, và phong tặng hiệu chùa là Sắc Tứ. Do đó đi đâu hòa thượng đều có xe ngựa và bê son, tích trượng theo hầu, thậm chí lúc lên xuống đò cũng có người võng. Một tên du đãng thấy thế bất mãn chưởi thề, rồi tuyên ngôn để đến ngày Rằm tháng Bảy sẽ lên chùa xài mắng hòa thượng một trận trước mặt các tín đồ. Đến ngày ấy, tên du đãng sau khi uống rượu xong, ở trần vắt áo lên chùa, gặp dịp một người Phật tử đem con quy nhờ hòa thượng chú nguyện thả nơi ao sen. Thấy quang cảnh ấy, y bỗng cảm động, trở về kêu đồng bọn lên chùa quy y, rồi từ đó đi đâu cũng khen hòa thượng là bậc hiền lành đạo đức. Cho đến việc hầu hạ võng giá, y cũng nói là do thầy mình có phước.

Lại câu chuyện xảy ra cách đây không lâu, có hai Phật tử ở xa đến viếng thăm một vị thượng tọa đồng hương đã từng quen thân từ trước. Khi đến chùa thì vị thượng tọa vừa đi khỏi cách đó độ mười lăm phút. Hai người gạn hỏi, ông thị giả nói thầy vừa đi khỏi; hỏi mấy vị khác, họ không biết bảo là mới thấy thầy ở đây. Chỉ một chút đó mà hai Phật tử ấy sanh lòng nghi ngờ vị thượng tọa không muốn tiếp mình, từ biệt luôn không đến chùa, rồi đi đâu cũng chê bai vị thượng tọa nọ gồm những điều không đức hạnh.

Thật ra, cung cách của vị hòa thượng trên không đáng khen mà được khen. Và hành động vô tâm của vị thượng tọa kể sau không có gì đáng chê, lại bị hiểu lầm khinh hủy. Thế gian cho đó là điều may rủi, thuyết nhân quả nhà Phật nhận định là lúc nghiệp duyên tội phước hiện ra. Cổ thi có câu:

Vẻ chi ăn uống sự thường.

Cũng là tiền định khá thương lọ là.

Một việc nhỏ đã như thế, thì tất cả các nghịch cảnh khác đều do túc nghiệp, hoặc hiện nghiệp xui khiến. Khi gặp những cảnh này hành giả chỉ nên ẩn nhẫn sám hối, chớ buồn phiền oán trách mà thối thất đạo tâm.

**4. Thuận Khảo:** - Có người không gặp cảnh nghịch mà lại gặp cảnh thuận, như cầu gì được nấy, nhưng sự thành công đều thuộc duyên ràng buộc chớ không phải giải thoát. Có vị khi phát tâm muốn yên tu bỗng cảnh danh lợi sắc thanh chợt đến, hoặc nhiều người thương mến muốn theo phụng sự gần bên. Thí dụ như người xuất gia khi phát tâm tu, bỗng có kẻ đến thỉnh làm tọa chủ một ngôi chùa lớn; hoặc như người tại gia thì có thơ mời làm tổng, bộ trưởng, hay một cuộc làm ăn mau phát tài. Đây là những cảnh thuận theo duyên đời quyến rũ người tu, rồi dẫn lần đến các sự phiền toái khác làm mất đạo niệm. Người ta chết vì lửa thì ít, mà chết vì nước lại nhiều, nên trên đường tu cảnh thuận thật ra đáng sợ hơn cảnh nghịch. Cảnh nghịch đôi khi làm cho hành giả tỉnh ngộ dễ thoát ly niệm tham nhiễm, hoặc phẫn chí lo tu hành. Còn cảnh thuận làm cho người âm thầm thối đạo lúc nào không hay, khi bừng tỉnh mới thấy mình đã lăn xa xuống dốc. Người xưa nói: "Việc thuận tốt được ba. Mê lụy người đến già." Lời này đáng gọi là một tiếng chuông cảnh tỉnh. Thế nên duyên thử thách của sự thuận khảo rất vi tế, người tu cần phải lưu ý.

**5. Minh Khảo:** - Đây là sự thử thách rõ ràng trước mắt mà không tự tỉnh ngộ. Chẳng hạn như một vị tài đức không bao nhiêu, nhưng được người bưng bợ khen là nhiều đức hạnh, tài năng, có phước lớn, rồi sanh ra tự kiêu tự đắc, khinh thường mọi người, làm những điều càn dở, kết cuộc bị thảm bại. Hoặc một vị có đủ khả năng tiến cao trên đường đạo, nhưng bị kẻ khác gàn trở, như bảo ăn chay sẽ bị bịnh, niệm Phật, trì chú nhiều sẽ bị đổ nghiệp, gặp nhiều việc không lành, rồi sanh ra e dè lo sợ, thối thất đạo tâm. Hoặc có những cảnh tự mình biết nếu tiến hành dễ rước lấy sự lỗi lầm thất bại, nhưng vì tham vọng hay tự ái, vẫn đeo đuổi theo. Hoặc đối với các duyên bên ngoài, tuy biết đó là giả huyễn nhưng không buông bỏ được, rồi tự chuốc lấy sự buồn khổ vào tâm.

Như có một vị sư đổ ra nhiều công của mướn thợ chẻ đá, thợ mộc, thợ hồ, xây cất một cảnh chùa to trên núi. Khi ngôi tự viện vừa hoàn thành, thì sư cũng vừa kiệt sức mang bịnh nặng. Lúc sắp chết, ông sai đệ tử võng đi quanh chùa rờ từ viên đá buồn khóc tiếc than!

Lại trước đây có một tăng sĩ địa vị trong đạo khá cao, tánh tình chân thật rộng rãi ưa bố thí, nhưng vấp phải một khuyết điểm là hay tự đắc, tự kiêu. Vài chánh khách thấy được chỗ đó, đem một nhà tướng sĩ đến giả vờ thăm chơi, rồi thuận tiện nhìn qua khen sư nhiều phước tướng, tất được vô số người ủng hộ, danh vọng càng thành đạt tiến cao. Ông ấy lại nói thêm, nếu sư thích hoạt động, sẽ thành một tay lãnh tụ, và như ở ngoài đời có thể làm đến tổng thống. Sư nghe xong tuy khiêm nhường đôi tiếng, nhưng lộ vẻ cực kỳ hoan hỷ. Nhân đó, các chánh khách than vãn thời thế, thương dân chúng khổ não, vận nước suy đồi, rồi dần dà thuyết phục lôi cuốn sư vào một cuộc vận động chánh trị. Và cũng bởi đó, sư bị tai nạn trong một thời gian khá lâu.

Thế nên kẻ dễ dãi nhẹ dạ thường hay bị phỉnh gạt. Khi chưa diệt được tham vọng dễ bị người khác dùng tiền tài, sắc đẹp hoặc danh vị cuốn lôi. Cho đến nếu còn tánh nóng nảy khí khái, tất dễ bị người khích động, gánh vác lấy những việc phiền phức vào thân. Đây là những cạm bẫy của đời mà cũng là của đạo, xin nêu ra để khuyên nhắc cùng nhau, nếu không dè dặt những điểm đó, sẽ vương vào vòng chướng nghiệp. Đối với những duyên thử thách như thế, hành giả phải nhận định cho sáng suốt, và sanh lòng quả quyết tiến theo đường lối hợp đạo mới có thể thắng nó được.

**6. Ám Khảo:** - Điều này chỉ cho sự thử thách trong âm thầm không lộ liễu, hành giả nếu chẳng khéo lưu tâm, tất khó hay biết. Có người ban sơ tinh tấn niệm Phật, rồi bởi gia kế lần sa sút, làm điều chi thất bại việc ấy, sanh lòng lo lắng chán nản, trễ bỏ sự tu. Có vị công việc lại âm thầm tiến triển thuận tiện rồi ham mê đeo đuổi theo lợi lộc mà quên lãng đường lối tu hành. Có kẻ trước tiên siêng năng tụng niệm, nhưng vì thiếu sự kiểm điểm, phiền não ở nội tâm mỗi ngày tăng thêm một ít, lần lượt sanh ra biếng trễ, có khi đôi ba tháng hay một vài năm không niệm Phật được một câu. Có người tuy sự sống vẫn điều hòa đầy đủ, nhưng vì thời cuộc bên ngoài biến chuyển, thân thế nhà cửa nay đổi mai dời, tâm mãi hoang mang hướng ngoại, bất giác quên bỏ sự trì niệm hồi nào không hay.

Trên đây đều là ảnh hưởng diễn biến của nghiệp thiện ác, nhưng nó có sức thầm lôi cuốn hành giả làm cho bê trễ sự tu trì, nên gọi là "khảo". Khi mới tu, ai cũng có một điểm hảo tâm, nhưng lần lượt bị những duyên nghiệp trong ngoài, một trăm người đã rớt hết chín mươi chín. Lời xưa nói: "Tu hành nhứt niên Phật tại tiền, nhị niên Phật tại tây thiên, tam niên vấn Phật yếu tiền." Câu này có ý nghĩa: sự tu hành năm đầu Phật như ở trước mặt, năm thứ hai Phật đã về Tây, sang năm thứ ba ai muốn hỏi đến Phật hay bảo niệm Phật, phải trả tiền mới chịu nói tới, hoặc niệm quá ít câu. Lời ngụ ngôn này cũng chỉ vào những điểm ở trên, hành giả cần phải lưu tâm chú ý.

(trích: Niệm Phật thập yếu- Cố HT Thích Thiền Tâm\_một cao tăng của Việt Nam Thời Cận Đại)